

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Chương trình Quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 3483/KH-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (viết tắt là *Chương trình nâng cao NSCL*), cụ thể như sau:

## I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

### 1. Mục tiêu:

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sau đây gọi chung là năng suất chất lượng, viết tắt là NSCL) trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL, góp phần nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh Ninh Thuận.

- Cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch số 3483/KH-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo thực hiện trong năm 2024 hiệu quả, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng hàng hóa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

### 2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024:

a) Nâng cao nhận thức, tăng cường kiến thức về NSCL trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 cho tổ chức, doanh nghiệp: Tổ chức lớp tập huấn chuyên sâu các kiến thức về quản lý NSCL cho doanh nghiệp (về các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL, đặt biệt là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào doanh nghiệp, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao NSCL).

b) Đào tạo nguồn nhân lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao NSCL gắn với những đòi hỏi mới của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4:

- Tham gia các lớp đào tạo kỹ năng cho chuyên gia NSCL do các đơn vị tổ chức.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về NSCL cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và người lao động; bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn hóa, NSCL, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, sở hữu trí tuệ và ứng dụng, chuyển giao đổi mới công nghệ cho cán bộ quản lý doanh nghiệp.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến; hỗ trợ các tổ chức đạt Giải thưởng Chất lượng quốc gia:

- Hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL cơ bản, đẩy mạnh áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL đặc thù cho ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới được công bố.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đạt Giải thưởng Chất lượng quốc gia.

- Cập nhật kho dữ liệu về tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm, hàng hóa chủ lực, đặc thù của tỉnh.

d) Các hoạt động thuộc chương trình Giải thưởng chất lượng quốc gia: Vận động doanh nghiệp tham gia; tổ chức tập huấn, hướng dẫn viết báo cáo tham gia; tổ chức đánh giá, tư vấn tuyển chọn các doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia; các hoạt động của Hội đồng sơ tuyển tỉnh; kiểm tra, giám sát, theo dõi tiến độ thực hiện tại các doanh nghiệp; tham dự Lễ trao giải tại Hà Nội.

*(Phụ lục Danh mục nhiệm vụ đính kèm).*

## II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ các nguồn: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2024 theo Quyết định số 190/QĐ-SKHHCN ngày 29/12/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024.

Tổng kinh phí thực hiện: **135.760.000 đồng** (*Một trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng - đính kèm biểu chi tiết*).

3. Đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, lập kế hoạch và dự trù kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ: Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và triển khai Kế hoạch; có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, các Sở, ngành chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông tin tuyên truyền và vận động doanh nghiệp tham gia Kế hoạch.

- Chủ trì tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về NSCL sản phẩm, hàng hoá cho các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan nghiên cứu áp dụng, đề xuất, sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh và một số nội dung khác có liên quan phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý, quyết toán kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ đã được giao dự toán năm 2024 khi các đơn vị liên quan có văn bản đề nghị.

3. Sở Thông tin và Truyền thông; Đài phát thanh và Truyền hình Ninh Thuận; Báo Ninh Thuận:

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin; tổ chức thông tin, tuyên truyền và phổ biến các hoạt động NSCL trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ngành liên quan hỗ trợ cho các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi sang sản xuất thông minh.

4. Các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các doanh nghiệp thuộc ngành, địa phương quản lý để tham gia thực hiện.

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế tham gia vào Kế hoạch, gắn kết các hoạt động kinh tế, xã hội của địa phương với phong trào năng suất, chất lượng của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc kiểm tra, giám sát các đơn vị/doanh nghiệp tham gia chương trình mô hình điểm.

- Đề xuất xây dựng Kế hoạch và dự toán kinh phí cho các hoạt động nâng cao NSCL cho các đơn vị/doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý.

- Đề xuất, đăng ký gửi Sở Khoa học và Công nghệ về các hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng năm theo nhu cầu của các doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý.

5. Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh:

- Phối hợp triển khai thực hiện nội dung nâng cao năng suất, chất lượng trong các hợp tác xã, làng nghề, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ các lĩnh vực liên quan đến nội dung Kế hoạch.

- Cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã cho Sở Khoa học và Công nghệ xem xét và giải quyết.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Bộ KH&CN (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Mục III;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. ĐNĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Long Biên**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO**  
**NÂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 03 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
1	Nâng cao nhận thức, tăng cường kiến thức về NSCL trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho tổ chức, doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ (Chi cục TC-ĐL-CL)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố; Liên minh HTX, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Đơn vị tư vấn đào tạo và doanh nghiệp.	Năm 2024	Tổ chức lớp tập huấn chuyên sâu các kiến thức về quản lý NSCL cho doanh nghiệp (về các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL, đặt biệt là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào doanh nghiệp, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao NSCL).
2	Đào tạo nguồn nhân lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao NSCL gắn với những đòi hỏi mới của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	Sở Khoa học và Công nghệ (Chi cục TC-ĐL-CL)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố; Liên minh HTX, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Đơn vị tư vấn và doanh nghiệp	Năm 2024	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tham gia các lớp đào tạo kỹ năng cho chuyên gia NSCL do các đơn vị tổ chức.</li><li>- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về NSCL cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và người lao động; bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn hóa, NSCL, sở hữu trí tuệ và ứng dụng, chuyển giao đổi mới công nghệ cho cán bộ quản lý doanh nghiệp.</li></ul>
3	Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến; hỗ trợ các tổ chức đạt Giải thưởng Chất lượng quốc gia (GTCLQG)	Sở Khoa học và Công nghệ (Chi cục TC-ĐL-CL)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố; Liên minh HTX, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Đơn vị tư vấn; Doanh nghiệp.	Năm 2024	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL cơ bản, đẩy mạnh áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL đặc thù cho ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới được công bố.</li><li>- Hỗ trợ doanh nghiệp đạt GTCLQG.</li></ul>

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
					- Cập nhật kho dữ liệu về tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm, hàng hóa chủ lực, đặc thù của tỉnh.
4	Các hoạt động thuộc chương trình Giải thưởng chất lượng quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ (Chi cục TC-ĐL-CL)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố; Liên minh HTX, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Các doanh nghiệp, tổ chức liên quan.	Năm 2024	Vận động doanh nghiệp tham gia GTCLQG; tổ chức tập huấn, hướng dẫn viết báo cáo tham gia; tổ chức đánh giá, tư vấn tuyển chọn các doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia và các hoạt động của Hội đồng sơ tuyển GTCLQG tỉnh; kiểm tra, giám sát, theo dõi tiến độ thực hiện GTCLQG tại các doanh nghiệp; tham dự Lễ trao GTCLQG tại Hà Nội.

**PHỤ BIỂU CHI TIẾT**  
**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ**  
**DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM,**  
**HÀNG HÓA NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND*

*ngày tháng 03 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<b>1</b>	<b>Tổ chức lớp tập huấn chuyên sâu các kiến thức về quản lý NSCL cho doanh nghiệp (01 ngày, số lượng: dự kiến 50 người)</b>				<b>41.540.000</b>
-	Hợp đồng thuê đơn vị đào tạo (bao gồm tiền vé máy bay khứ hồi Hà Nội - Cam Ranh; taxi đi lại Hà Nội - sân bay Nội Bài và ngược lại; taxi đi lại sân bay Cam Ranh - Ninh Thuận và ngược lại; Lưu trú; Công tác phí; Thù lao đứng lớp và trợ giảng; Chi phí biên soạn bài giảng; Chi phí tài liệu và các chi phí liên quan khác)	khóa	1	40.000.000	40.000.000
-	Nước uống cho người tham dự, giảng viên, trợ giảng và Ban tổ chức hội nghị:	người x ngày	54	10.000	540.000
-	Trang trí hội trường (chuẩn bị phong màn, hoa trang trí...)	lần	1	1.000.000	1.000.000
<b>2</b>	<b>Tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia NSCL của tỉnh (03 người)</b>				<b>29.000.000</b>
-	Tiền vé tàu xe (03 người, 02 lượt)	vé	6	600.000	3.600.000
-	Tiền phụ cấp công tác phí (03 người, 05 ngày)	người x ngày	15	200.000	3.000.000
-	Tiền thuê phòng (02 phòng; 04 đêm)	phòng x đêm	8	800.000	6.400.000
-	Tiền học phí	người	3	5.000.000	15.000.000
-	Taxi đi lại tại nơi học (từ ga về khách sạn và ngược lại, từ khách sạn đến nơi học và ngược lại)				1.000.000
<b>3</b>	<b>Hoạt động của Hội đồng GTCLQG</b>				<b>32.020.000</b>
a	Vận động doanh nghiệp tham gia GTCLQG				3.720.000
-	Tiền thuê xe	ngày	3	1.000.000	3.000.000

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
-	Tiền phụ cấp công tác phí (03 người, 03 ngày)	người x ngày	9	80.000	720.000
b	Hoạt động đánh giá GTCLQG				6.200.000
-	Tiền thuê xe đi đánh giá	ngày	5	1.000.000	5.000.000
-	Tiền phụ cấp công tác phí (03 người, 05 ngày)	người x ngày	15	80.000	1.200.000
c	Chi phí họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn GTCLQG (02 đợt)	đợt	2	9.550.000	19.100.000
	Chi phí cho 01 đợt	đợt	1		9.550.000
-	Chủ tịch	người	1	800.000	800.000
-	Thành viên	người	10	600.000	6.000.000
-	Nhận xét đánh giá của thành viên Hội đồng	phiếu	11	250.000	2.750.000
d	Văn phòng phẩm, chi phí khác				3.000.000
<b>4</b>	<b>Tham dự Hội nghị, hội thảo về Chương trình NSCL tại Hà Nội (hoặc Đà Nẵng)</b>				<b>19.700.000</b>
-	Vé máy bay (03 người x 02 lượt)	vé	6	2.000.000	12.000.000
-	Taxi từ Phan Rang đi sân bay Cam Ranh và ngược lại	lượt	2	700.000	1.400.000
-	Taxi từ sân bay Nội Bài đi Hà Nội và ngược lại (hoặc Đà Nẵng)	lượt	2	400.000	800.000
-	Taxi đi lại tại Hà Nội (hoặc Đà Nẵng)				500.000
-	Tiền phụ cấp công tác phí (03 người, 03 ngày)	người x ngày	9	200.000	1.800.000
-	Tiền thuê phòng (02 phòng, 02 đêm)	phòng x đêm	4	800.000	3.200.000
<b>5</b>	<b>Tham dự Lễ trao Giải thưởng Chất lượng Quốc gia tại Hà Nội</b>				<b>13.500.000</b>
-	Vé máy bay (02 người x 02 lượt)	vé	4	2.000.000	8.000.000
-	Taxi từ Phan Rang đi sân bay Cam Ranh và ngược lại	lượt	2	700.000	1.400.000
-	Taxi từ sân bay Nội Bài đi Hà Nội và ngược lại	lượt	2	400.000	800.000
-	Taxi đi lại tại Hà Nội				500.000
-	Tiền phụ cấp công tác phí (02 người/03 ngày)	người x ngày	6	200.000	1.200.000



<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Đơn giá (đồng)</b>	<b>Thành tiền (đồng)</b>
-	Tiền thuê phòng (01 phòng/02 đêm)	phòng x đêm	2	800.000	1.600.000
<b>TỔNG CỘNG (1+2+3+4+5)</b>					<b>135.760.000</b>

\* **Ghi chú:** Giao Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ dự toán được giao và các chế độ tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định để thực hiện./.